

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN

Số: 2503 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 15 tháng 8 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường  
Dự án Hạ tầng kỹ thuật quy hoạch chia lô đất ở dân cư vùng Đồng Phốc,  
xã Hưng Yên Nam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Hạ tầng kỹ thuật quy hoạch chia lô đất ở dân cư vùng Đồng Phốc, xã Hưng Yên Nam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An và Công văn số 121/BC-UBND ngày 27/7/2023 của UBND xã Hưng Yên Nam về việc chỉnh sửa, bổ sung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5473/STNMT-BVMT ngày 11/8/2023.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Hạ tầng kỹ thuật quy hoạch chia lô đất ở dân cư vùng Đồng Phốc, xã Hưng Yên Nam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An (sau đây gọi tắt là Dự án) của UBND xã Hưng Yên Nam làm chủ dự án (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Hưng Yên Nam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Hưng Nguyên; UBND xã Hưng Yên Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (đề b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (đề b/c);
- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Công TIDT tỉnh;
- Lưu VT.NN(V).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Đệ**

**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG DỰ ÁN  
HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU CHIA LÔ ĐẤT Ở DÂN CƯ  
VÙNG ĐỒNG PHỐC, XÃ HUNG YÊN NAM, HUYỆN HUNG NGUYÊN,  
TỈNH NGHỆ AN**

*(kèm theo Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 15/8/2023  
của UBND tỉnh Nghệ An)*

**1. Thông tin về dự án:**

**1.1. Thông tin chung**

- Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch chia lô đất ở dân cư vùng Đồng Phốc, xã Hưng Yên Nam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.
- Địa điểm thực hiện: xóm 4, xã Hưng Yên Nam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An;
- Chủ dự án: Ủy ban nhân dân xã Hưng Yên Nam;
- Đại diện: Phan Anh Nam, Chức vụ: Chủ tịch UBND xã.

**1.2. Phạm vi, quy mô, công suất**

**1.2.1. Phạm vi**

Thi công xây dựng theo Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 17/3/2022 và Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 22/6/2022 của UBND huyện Hưng Nguyên về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 và phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đất ở dân cư tại vùng Đồng Phốc, xã Hưng Yên Nam, huyện Hưng Nguyên, tổng diện tích của dự án là 18.407,62m<sup>2</sup>.

**1.2.2. Quy mô**

Tổng diện tích là 18.407,62m<sup>2</sup>, trong đó diện tích đất chia lô 12.571,5m<sup>2</sup> (59 lô đấu giá quyền sử dụng đất).

**1.3. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư**

**1.3.1. Các hạng mục công trình**

- Các hạng mục công trình chính:
  - + Hệ thống giao thông: xây dựng 04 tuyến đường trong khu quy hoạch với chiều dài 526m. Kết cấu mặt đường: bê tông xi măng, móng trên và dưới bằng đá dăm, đất nền đầm chặt. Vía hè: bó vỉa hè bằng bê tông xi măng, vỉa hè lát gạch terrazo, đan rãnh, ô trồng cây;
  - + Hệ thống an toàn giao thông: thiết kế theo đúng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.

- Các hạng mục công trình phụ trợ của dự án: hệ thống cấp điện, chiếu sáng: xây dựng mới đường dây hạ thế trên không cấp điện cho các hộ dân cư trong khu quy hoạch. Chiều dài tuyến đường dây là 884m.

- Các hạng mục công trình bảo vệ môi trường:

+ Hệ thống thoát nước mưa: mương thoát nước mưa dài 640m; cống chịu lực qua đường dài 85m; 24 hố thu, hố ga;

+ Mương thoát nước thải dài 250m.

### 1.3.2. Các hoạt động của dự án

#### a. Giai đoạn xây dựng

- Giải phóng mặt bằng;
- Đào vét bùn, đất hữu cơ trên bề mặt khu vực thực hiện dự án;
- Vận chuyển khối lượng đất thải bùn hữu cơ không thích hợp đến khu vực tập kết;
- Vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ san gạt, lu lèn đất san lấp san nền;
- Hoạt động san gạt, lu lèn đất san lấp san nền;
- Hoạt động xây dựng các công trình: hệ thống đường giao thông; hệ thống mương thoát nước mưa, thoát nước thải, cống qua đường; hệ thống cấp điện.

#### b. Giai đoạn hoạt động

- Xây dựng nhà ở dân dụng của các hộ gia đình mua đất;
- Hoạt động sinh hoạt của dân cư trong khu dự án;
- Hoạt động tham gia giao thông của dân cư trong khu vực dự án.

## 1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa 02 vụ với diện tích là 17.260,1m<sup>2</sup>.

## 2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

### 2.1. Giai đoạn xây dựng

Hoạt động thu dọn thảm thực vật, bóc bùn đất hữu cơ, đào đắp san lấp mặt bằng, vận chuyển nguyên vật liệu thi công, xây dựng các hạng mục công trình tác động đến môi trường đất, nước mặt, không khí của khu vực dự án. Bụi, tiếng ồn phát sinh từ các hoạt động của máy móc thi công xây dựng, phương tiện vận chuyển ảnh hưởng đến chất lượng môi trường không khí tại dự án cũng như vùng lân cận. Chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, nước thải sinh hoạt của công

nhân tham gia thi công xây dựng công trình tác động đến môi trường đất, không khí và nước mặt khu vực dự án.

## 2.2. Giai đoạn hoạt động

Hoạt động xây dựng nhà ở, sinh hoạt hàng ngày của các hộ dân phát sinh chất thải rắn, chất thải nguy hại, nước thải tác động đến môi trường không khí, đất và nước mặt. Bụi, khí thải, tiếng ồn từ các phương tiện giao thông ra vào dự án hoạt động đun nấu tại các hộ gia đình ảnh hưởng đến chất lượng môi trường không khí.

## 3. Dự báo các tác động của môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

### 3.1. Nước thải, khí thải

#### 3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải

##### a. Giai đoạn xây dựng

- Nước mưa chảy tràn: thành phần chủ yếu nước mưa chảy tràn cuốn theo chất rắn lơ lửng trên bề mặt, đất, đá, ... Lưu lượng phát sinh lớn nhất ước tính: 69,84 m<sup>3</sup>/h;

- Nước thải sinh hoạt: phát sinh khoảng 2,4 m<sup>3</sup>/ngày; thành phần chủ yếu gồm các chất cặn bã, chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh vật gây bệnh;

- Nước thải xây dựng: phát sinh từ hoạt động xịt rửa bánh xe, thiết bị dụng cụ thi công... khoảng 2 m<sup>3</sup>/ngày; thành phần nước thải xây dựng chứa nhiều cặn lơ lửng, vôi vữa, xi măng, có độ pH cao.

##### b. Giai đoạn hoạt động

- Nước thải sinh hoạt: phát sinh từ quá trình sinh hoạt của các hộ gia đình trong khu dân cư lưu lượng khoảng 23,6 m<sup>3</sup>/ngày.đêm; thành phần chủ yếu gồm các chất cặn bã, chất lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh vật gây bệnh;

- Nước mưa chảy tràn: thành phần chủ yếu nước mưa chảy tràn cuốn theo chất rắn lơ lửng trên bề mặt, đất, đá, ... Lưu lượng phát sinh lớn nhất ước tính: 69,84 m<sup>3</sup>/h.

#### 3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải

##### a. Giai đoạn xây dựng

- Bụi phát sinh trong quá trình đào đắp, san gạt, vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công các hạng mục công trình;

- Khí thải phát sinh từ các loại máy móc, phương tiện vận tải hoạt động thi công xây dựng công trình. Thành phần chủ yếu: CO, NO<sub>x</sub>, SO<sub>2</sub>, VOC,...

b. Giai đoạn hoạt động

Bụi, khí thải phát sinh từ các loại phương tiện giao thông ra vào khu dân cư và hoạt động đun nấu của các gia đình trong khu vực. Thành phần chủ yếu: CO, NO<sub>x</sub>, SO<sub>2</sub>, VOC,...

### 3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

#### 3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn

a. Giai đoạn xây dựng

Chất thải rắn sinh hoạt: phát sinh từ sinh hoạt hàng ngày của công nhân tham gia thi công xây dựng trên công trường khoảng 15 kg/ngày; thành phần: các chất hữu cơ (thực phẩm thừa, ...) và các chất vô cơ, hữu cơ khó phân huỷ (giấy báo, bao bì, vỏ chai thuỷ tinh/nhựa, túi nilon,...); bùn cặn từ nhà vệ sinh.

- Chất thải rắn xây dựng: phát sinh từ hoạt động bóc lớp hữu cơ, đào rãnh thoát nước, hố lửng, hố ga, đường, mương...

+ Khối lượng đất bóc hữu cơ: 1.459,03 m<sup>3</sup>; khối lượng đất vét hữu cơ 3.870,43m<sup>3</sup>; khối lượng đất đánh cấp nền đường 508,52m<sup>3</sup>; khối lượng đất đào mương thoát nước thải 568,02m<sup>3</sup>;

+ Khối lượng bao bì xi măng, nguyên vật liệu dư thừa, sắt thép vụn,...: khoảng 100 kg/ngày.

b. Giai đoạn hoạt động

Chất thải rắn sinh hoạt: phát sinh từ hoạt động hàng ngày của các hộ gia đình; lượng phát sinh khoảng 236 kg/ngày; thành phần: các chất hữu cơ (thực phẩm thừa,...) và các chất vô cơ, hữu cơ khó phân huỷ (giấy báo, bao bì, vỏ chai thuỷ tinh/nhựa, túi nilon,...).

#### 3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại

a. Giai đoạn xây dựng

Phát sinh chủ yếu từ hoạt động bảo dưỡng, sửa chữa máy móc và các phương tiện thi công, khối lượng phát sinh khoảng 02 kg/tháng; thành phần chủ yếu: giẻ lau có dính dầu mỡ, pin, ắc quy hỏng.

b. Giai đoạn hoạt động

Phát sinh chủ yếu từ hoạt động sinh hoạt hàng ngày của các hộ gia đình; khối lượng phát sinh không đáng kể (ước tính 1,2 kg/năm/hộ gia đình) thành phần

chủ yếu là: giẻ lau có dính dầu mỡ, dầu mỡ thải, pin, bóng đèn huỳnh quang, ắc quy hỏng, bảng mạch điện tử.

### **3.3. Tiếng ồn, độ rung**

#### **a. Giai đoạn xây dựng**

- Tiếng ồn: phát sinh từ hoạt động của các phương tiện máy móc, thiết bị đào đắp, vận chuyển nguyên vật liệu thi công;

- Độ rung: phát sinh từ hoạt động của các máy móc lớn thi công san lấp, lu lèn, vận chuyển nguyên vật liệu.

#### **b. Giai đoạn hoạt động**

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các hoạt động sinh hoạt hàng ngày của khu dân cư, phương tiện giao thông ra vào khu vực và hoạt động thi công xây dựng nhà ở của các hộ dân.

### **3.4. Tác động khác**

- Tác động do chiếm dụng đất: dự án sẽ thu hồi, chuyển đổi lâu dài mục đích sử dụng đất sản xuất nông nghiệp của địa phương có thể ảnh hưởng đến đời sống các hộ dân bị thu hồi đất;

- Tác động đến an toàn giao thông từ các máy móc, phương tiện thi công;

- Tác động đến khu dân cư xung quanh khu vực dự án;

- Tác động đến hệ sinh thái khu vực dự án;

- Các rủi ro, sự cố có thể xảy ra: sự cố cháy nổ, chập điện, mưa bão, ngập lụt, tai nạn giao thông.

## **4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án**

### **4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải**

#### **4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải**

##### **a. Giai đoạn xây dựng**

- Nước mưa chảy tràn: đào hệ thống mương thoát nước tạm thời trên công trường, bố trí các hố ga và song chắn rác. Khoảng cách 50m/hố. Mương thoát dạng hình thang, đáy dưới rộng 30 cm, đáy trên rộng 60 cm, cao 40 cm trước khi đổ ra mương thoát nội đồng và đổ về đập Đồng Tru.

- Nước thải sinh hoạt: thuê nhà ở của hộ dân gần khu vực công trình làm nhà ban quản lý công trường nên nước thải phát sinh từ hoạt động sinh hoạt hàng ngày của cán bộ, công nhân thi công được thu gom xử lý tại công trình hiện có. Toàn bộ nước thải sinh hoạt sau khi xử lý sơ bộ được qua hố ga rồi đổ vào hệ thống thoát nước chạy dọc đường bê tông xóm 4 hiện trạng;

- Nước thải xây dựng: bố trí 01 điểm rửa xe khu vực trước cổng ra vào khu vực Dự án. Nước thải sau khi lắng cơ học, sẽ được tuần hoàn sử dụng lại.

#### b. Giai đoạn hoạt động

- Nước thải sinh hoạt: nước thải sinh hoạt từ nhà vệ sinh và nước thải tắm giặt, sinh hoạt hàng ngày của các hộ gia đình... được xử lý tại các hộ gia đình bằng bể tự hoại BASTAF 04 ngăn rồi qua bể lọc cát sỏi, nước thải sau đó được châm Clo khử trùng rồi được thu gom bằng mương thải B=0,6m dọc sau các lô đất và dẫn về các hố ga thu nước thải đầu nối vào mương thoát nước mưa dọc đường D1 → mương tiêu nội đồng → đập Đồng Tru, cụ thể:

+ Dòng 1: nước thải từ quá trình đào thải của con người (phân, nước tiểu) được thu gom về bể tự hoại cải tiến BASTAF 4 ngăn, xây dựng dưới nền công trình nhà vệ sinh của từng hộ gia đình để xử lý, sau đó dẫn vào ngăn lọc cát sỏi để loại bỏ phần lớn các cặn bản, tạp chất trong nước thải. Nước thải sau lọc cát sỏi sẽ bổ sung Clo khử trùng;

+ Dòng 2: nước thải từ khu vực tắm giặt, rửa tay chân, nước lau dọn sàn nhà,... sẽ được dẫn qua song chắn rác nhằm giữ lại các rác thải có kích thước lớn, sau đó dẫn vào ngăn lọc cát sỏi để loại bỏ phần lớn các cặn bản, tạp chất trong nước thải. Nước thải sau lọc cát sỏi sẽ bổ sung Clo khử trùng được điều chỉnh từ bình chứa bằng van khóa về lưu lượng sau đó thoát vào hệ thống mương thoát nước thải của Khu dân cư.

Nước thải sau xử lý đảm bảo đạt QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (cột B) thải ra hệ thống công thoát nước thải của Khu dân cư, đổ về mương tiêu chính khu vực sau đó theo hệ thống mương thoát nước mưa dẫn về nguồn tiếp nhận là đập Đồng Tru.

- Nước mưa chảy tràn: nước mưa được thu gom theo hệ thống mương khâu độ B=0,6m, dài 640m, dọc các tuyến đường nội bộ trong khu vực qua các cống đầu nối với mương thoát nước hiện trạng và thoát ra đập Đồng Tru.

#### 4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

##### a. Giai đoạn xây dựng

- Các hạng mục trang thiết bị giúp hạn chế bụi trong quá trình thi công và vận chuyển nguyên vật liệu bao gồm: hệ thống bơm, vòi bơm tưới ẩm, bạt che phủ; thực hiện tưới ẩm 02 lần/ngày;

- Sử dụng các phương tiện vận chuyển, thi công có chứng nhận kiểm định và thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng các loại máy móc thi công để giảm bớt ô nhiễm do khí thải;



- Các phương tiện vận chuyển, bãi tập kết nguyên vật liệu được che phủ bạt nhằm hạn chế tối đa các tác động do bụi khuếch tán.

#### b. Giai đoạn hoạt động

- Vệ sinh sạch sẽ trong khuôn viên khu dân cư nhằm hạn chế bụi cuốn theo các phương tiện giao thông hàng ngày ra vào khu vực;

- Đối với rác thải sinh hoạt phải được vận chuyển hàng ngày, không tập trung lâu ngày gây phân hủy làm phát sinh các loại khí thải như  $\text{CH}_4$ ,  $\text{H}_2\text{S}$ ,  $\text{NH}_3$ ,... và mùi hôi thối vào môi trường không khí. Định kỳ kiểm tra, khơi thông mương thoát nước thải và nắp đậy hố ga, không để các loại khí thải sinh ra từ quá trình phân hủy hợp chất hữu cơ trong nước thải phát tán vào môi trường không khí;

- Trong khuôn viên khu dân cư, trên vỉa hè được thiết kế trồng các bồn cây xanh, vừa tạo cảnh quan vừa giảm thiểu phát tán bụi, tạo không khí mát mẻ, trong lành;

- Khuyến khích người dân dùng các loại nhiên liệu đốt phù hợp, thân thiện với môi trường (gas, điện,...).

### **4.2. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại**

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường và chất thải rắn sinh hoạt

#### a. Giai đoạn xây dựng

- Chất thải rắn sinh hoạt: tại khu vực nhà thuê làm nhà điều hành công trường, bố trí 03 thùng dung tích 120 lít có nắp đậy, có màu khác nhau để phân loại rác tại nguồn, dán nhãn chất thải sinh hoạt trên nắp thùng đựng chất thải sinh hoạt. Phương án thu gom và xử lý chất thải rắn được thực hiện như sau:

+ Đối với chất thải có thể tái chế: có nguồn gốc kim loại hoặc nhựa như các lon đựng nước giải khát, bao bì được thu gom vào thùng đựng rồi định kỳ bán phế liệu;

+ Đối với chất thải thực phẩm như rau, củ quả, thức ăn thừa được thu gom vào thùng có màu theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường để tận dụng làm phân bón hoặc hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển xử lý theo quy định;

+ Đối với chất thải rắn sinh hoạt khác thu gom, hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển xử lý theo quy định.

- Phần khối lượng đất bóc hữu cơ sẽ được tập kết tại công trình để đắp đất các ô trồng cây xanh. Phần dư thừa được chuyển đến khu vực các ao hồ thấp trũng trên địa bàn xã để trồng cây xanh;

- Khối lượng đất đào, bê tông hỏng, gạch vỡ,... được tận dụng lại để đổ nền đường hoặc hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển xử lý theo quy định.

#### b. Giai đoạn hoạt động

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân của khu dân cư sẽ được phân loại theo quy định, như sau:

+ Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế: vỏ lon, đồ nhựa, kim loại, giấy, bìa cát tông,...

+ Chất thải thực phẩm: rau quả bỏ, thức ăn dư thừa,...

+ Chất thải rắn sinh hoạt khác: túi nilong, hộp đựng bánh, hộp đựng thực phẩm,...

Đối với rác tái chế thì sẽ được tận dụng và bán phế liệu, đối với rác khó phân hủy và rác dễ phân hủy thì hàng ngày sẽ được đơn vị thu gom rác của địa phương đến thu gom, vận chuyển đi xử lý theo quy định.

- Đối với hoạt xây dựng nhà ở nhỏ lẻ của người dân: chỉ đạo, giám sát các hộ gia đình trong khu vực dự án khi thi công các hạng mục công trình nhà ở thực hiện đầy đủ quy định về bảo vệ môi trường về chất thải xây dựng (đất đá đào móng, bao bì), chất thải sinh hoạt, hạn chế sử dụng chất thải nhựa dùng một lần, nước thải thi công móng...

- Đối với khu vực công cộng, sân đường nội bộ: tại các vị trí công cộng trong khuôn viên dự án, các trục đường (các lối đi lại trong khuôn viên,...) bố trí các cụm thùng rác nhỏ với khoảng cách của các thùng rác từ 80-100m/thùng để thuận tiện cho việc vệ sinh thu gom. Số lượng thùng 21 thùng (3 thùng/vị trí);

- Đối với khu nhà ở các hộ dân: sau khi người dân vào sinh sống tại trong khu vực quy hoạch đất ở chia lô, các chất thải phát sinh sẽ do các hộ dân này sẽ tự thu gom, phân loại rác tại gia đình và nộp phí thu gom, xử lý rác thải cho đơn vị thực hiện thu gom và vận chuyển tại địa phương theo đúng quy định;

- Thường xuyên phổ biến các quy định về vệ sinh môi trường đối với các hộ dân. Thực hiện tuyên truyền cho người dân trong khu vực thực hiện phân loại rác thải theo quy định.

### 4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

#### a. Giai đoạn xây dựng

Bố trí 02 thùng phuy có nắp đậy, dán nhãn cảnh báo (01 thùng đựng CTNH dạng rắn, 01 thùng đựng CTNH dạng lỏng). Định kỳ, hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển và xử lý theo quy định.

#### b. Giai đoạn hoạt động

Chính quyền địa phương, khối xóm tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn phương pháp, khuyến khích các hộ tự thu gom, phân loại, lưu trữ riêng chất thải nguy hại trong chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân; UBND xã hợp đồng đơn vị có chức năng thu gom định kỳ vận chuyển đi xử lý theo quy định.

### **4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung**

#### a. Giai đoạn xây dựng

- Thường xuyên bảo trì các máy móc, thiết bị, phương tiện thi công xây dựng;

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân: mũ, quần áo bảo hộ lao động,...

#### b. Giai đoạn hoạt động

Đặc điểm của dự án có số lượng các hộ dân ít, không có các công trình thương mại dịch vụ, họp chợ nên tiếng ồn phát sinh trong khu dân cư không đáng kể. Trong các tuyến đường nội bộ khu dân cư lắp đặt các biển báo hạn chế dùng còi, giảm tốc độ khi vào khu vực dân cư.

### **4.4. Các biện pháp bảo vệ môi trường khác**

#### 4.4.1. Công trình, biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường

- Phòng ngừa, ứng phó sự cố giao thông: lắp đặt các loại biển báo, tuyên truyền phổ biến cho người dân trên các tuyến đường để nhắc nhở người dân về tình trạng giao thông và những tai nạn giao thông có thể xảy ra;

- Biện pháp phòng chống ngập úng: trong quá trình san lấp, xây dựng, đào những mương nước tạm để thoát nước vào mùa mưa;

- Biện pháp phòng ngừa các sự cố cháy nổ: thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về phòng cháy chữa cháy;

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho cán bộ công nhân tham gia thi công tại công trường;

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn trong thời gian thi công dự án;

- Ứng phó kịp thời khi có các sự cố thiên tai, hỏa hoạn xảy ra trong thời gian thi công;

- Thường xuyên kiểm tra, đảm bảo hành lang an toàn điện và an toàn sử dụng điện tại các hộ gia đình;

- Định kỳ nạo vét và khơi thông dòng chảy hệ thống thoát nước nội bộ, nạo vét các hố ga, giếng thu, giếng thăm để phòng ngừa các sự cố ứ đọng, ngập úng.

#### 4.4.2. Các công trình, biện pháp khác

Tiến hành trả tiền đền bù, giải phóng mặt bằng cho các hộ dân và tiến hành thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định.

### **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư**

#### **5.1. Quan trắc, giám sát môi trường giai đoạn xây dựng**

\* Giám sát chất thải rắn thông thường và chất thải rắn nguy hại:

- Vị trí giám sát: tại khu vực nhà của hộ dân được thuê để làm nhà điều hành ban quản lý công trường và công trường thi công;

- Giám sát khối lượng và việc phân loại, thu gom chất thải rắn phát sinh hàng ngày.

\* Giám sát khác: giám sát ngập lụt cục bộ khu vực thực hiện dự án và khu vực dân cư tiếp giáp dự án.

#### **5.2. Quan trắc, giám sát môi trường giai đoạn hoạt động**

\* Giám sát chất thải rắn thông thường

- Vị trí giám sát: các điểm bố trí thùng rác thải sinh hoạt của dự án;

- Giám sát khối lượng và việc phân loại, thu gom chất thải rắn phát sinh hàng ngày.

\* Giám sát khác: giám sát các sự cố môi trường, sự cố cháy nổ, chập điện...

### **6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác**

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu sau

6.1. Triển khai dự án sau khi cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa theo quy định. Chỉ được thi công xây dựng trên diện tích đất theo phạm vi, ranh giới đã được cấp thẩm quyền cho phép.

6.2. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên nước và bảo vệ môi trường trong mọi hoạt động triển khai xây dựng và hoạt động của dự án.

6.3. Thực hiện khoanh định ranh giới dự án, xác định các địa bàn làm công trường thi công và đổ thải các loại bùn thải, phế liệu xây dựng phát sinh trong quá trình thực hiện dự án.

6.4. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa; ứng phó sự cố; tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, ứng cứu sự

cổ, an toàn giao thông đường bộ, quản lý đất đai và các quy phạm pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án.

6.5. Chỉ đạo các hộ gia đình xây dựng công trình xử lý nước thải đảm bảo quy chuẩn và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định.

6.6. Điều chỉnh, bổ sung nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường cho phù hợp với nội dung, yêu cầu bảo vệ môi trường được nêu trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường. UBND xã Hưng Yên Nam công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định và cung cấp thông tin về môi trường theo quy định./.

1  
2  
2